

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH



TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103009824 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/11/2005; đăng ký thay đổi lần thứ 7 số 0101826868 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 09/11/2017)



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

Bản thông tin tóm tắt và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN

Địa chỉ: Số 01 đường Tân Xuân, P. Xuân Đỉnh, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (84-024) 3757 5577 Fax: (84-024) 3757 6144

Website: www.ems.com.vn

Phụ trách công bố thông tin:

Họ và tên: Lê Khái Phương Chức vụ: Trưởng Phòng Tổ chức Tổng hợp

Điện thoại: 024.37576135 Fax: 024.37576146

MỤC LỤC

I.	TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH.....	2
1.	Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	2
1.1.	Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch	2
1.2.	Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	2
1.3.	Quá trình hình thành và phát triển.....	3
1.4.	Quá trình tăng vốn của Công ty.....	4
2.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	6
2.1.	Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty	6
2.2.	Chức năng và nhiệm vụ	7
3.	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông	12
3.1	Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 21/11/2017..	12
3.2	Danh sách cổ đông sáng lập	12
3.3	Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 22/11/2017	12
4.	Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.	13
5.	Hoạt động kinh doanh của Công ty	13
6.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	15
7.	Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	15
8.	Chính sách đối với người lao động.....	17
9.	Chính sách cổ tức	18
10.	Tình hình tài chính.....	18
11.	Tài sản	21
12.	Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	22
13.	Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)	24
14.	Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh.....	24
15.	Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty	24
II.	QUẢN TRỊ CÔNG TY	24
1.	Hội đồng quản trị.....	25
2.	Ban kiểm soát	30
3.	Ban điều hành.....	33
4.	Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty.....	37
III.	PHỤ LỤC	37

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu chung về tổ chức đăng ký giao dịch

- Tên Công ty: **TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN**
- Tên giao dịch: **TỔNG CÔNG TY CHUYỂN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN**
- Tên viết tắt: **VNPOST EXPRESS., JSC**
- Trụ sở chính: Số 01 đường Tân Xuân, P. Xuân Đình, Q. Bắc Từ Liêm, Tp. Hà Nội
- Điện thoại: (84-024) 3757 5577 Fax: (84-024) 3757 6144
- Website: www.ems.com.vn



- Logo:
- **Vốn điều lệ theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 7 số 0101826868:** 91.591.280.000 đồng (*Chín mươi một tỷ năm trăm chín mươi một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng*)
- **Vốn thực góp:** 91.591.252.374 đồng (*Chín mươi một tỷ năm trăm chín mươi một triệu hai trăm năm mươi hai nghìn ba trăm bảy mươi tư đồng*)
- **Ngày trở thành công ty đại chúng:** Ngày 17/01/2014, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ra công văn số 327/UBCK-QLPH chấp thuận hồ sơ đăng ký đại chúng của Công ty.
- **Người đại diện theo pháp luật:**
Ông Lê Quốc Anh - Chức danh: Tổng giám đốc
- **Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:** 0103009824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư (KH & ĐT) Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02 tháng 11 năm 2005, đăng ký thay đổi lần thứ 7 số 0101826868 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 09/11/2017.
- **Sản phẩm dịch vụ chính:** Kinh doanh các dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế; kinh doanh dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, kho vận; cho thuê văn phòng; đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông.

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- **Loại chứng khoán:** Cổ phần phổ thông
- **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phần
- **Mã chứng khoán:** EMS
- **Tổng số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch:** 9.159.125 cổ phiếu (*Chín triệu một trăm năm mươi chín nghìn một trăm hai mươi lăm cổ phiếu*)

- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của Công ty: 0 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:

Tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài tuân theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi thành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư hướng dẫn số 123/2015/TT-BTC ngày 18/8/2015.

Tại thời điểm 22/11/2017, số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần, tương ứng 0% tổng số cổ phần đăng ký giao dịch.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển

Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần (Công ty) được thành lập theo quyết định phê duyệt Đề án số 29/QĐ-ĐABC-HĐQT ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam (nay là Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam).

Theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0103009824 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 02 tháng 11 năm 2005, vốn điều lệ đăng ký của Công ty là 70 tỷ đồng với cơ cấu vốn góp dự kiến như sau:

STT	Tên cổ đông	Giá trị vốn góp (đồng)	Tỷ lệ % vốn điều lệ
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam	49.000.000.000	70%
2	Công ty Tài chính Bưu Điện	7.000.000.000	10%
3	CTCP Xây lắp Bưu điện Hà Nội (*)	7.000.000.000	10%
4	Cổ đông khác là cán bộ công nhân viên (CBCNV) của Công ty	7.000.000.000	10%

(*): Công ty cổ phần Xây lắp Bưu điện Hà Nội được đổi tên thành Công ty cổ phần HACISCO.

Quá trình góp vốn thành lập Công ty được thực hiện từ khi thành lập cho đến thời điểm 31/12/2007 như sau:

STT	Tên cổ đông	Giá trị vốn góp (đồng)	Vốn thực góp tại 31/12/2007 (đồng)
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn Thông Việt Nam	49.000.000.000	48.909.810.138
2	Công ty Tài chính Bưu Điện	7.000.000.000	7.000.000.000
3	CTCP Xây lắp Bưu điện Hà Nội	7.000.000.000	7.000.000.000
4	Cổ đông khác	7.000.000.000	0
			62.909.810.138

Thực hiện theo Đề án thành lập và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 04/12/2008, trong năm 2009 Công ty đã thực hiện triển khai huy động 10% vốn điều lệ còn lại dành cho CBCNV trong Công ty. Sau khi kết thúc đợt phát hành, vốn điều lệ thực góp của Công ty là 69.909.810.138 đồng.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 04/12/2008 cũng đã thông qua chủ trương tăng vốn điều lệ của Công ty từ quỹ Đầu tư phát triển là 21.681.442.236 đồng (từ thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN)) Công ty được miễn giảm các năm 2006: 9.472.055.099 đồng và năm 2007: 12.209.387.137 đồng) cho các cổ đông:

Đơn vị tính: Đồng

Cổ đông	Năm 2006	Năm 2007	Cộng
Tổng Công ty Bưu chính Viễn Thông Việt Nam	9.472.055.099	11.397.235.197	20.869.290.296
Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (*)		280.491.167	280.491.167
CTCP Xây lắp Bưu điện Hà Nội		531.660.773	531.660.773
Cộng	9.472.055.099	12.209.387.137	21.681.442.236

(*): Công ty Tài chính Bưu điện được đổi tên thành Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện

Sau khi hoàn thành thủ tục phát hành cổ phiếu thưởng tăng vốn điều lệ từ nguồn quỹ Đầu tư Phát triển được thông qua tại Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 04/12/2008, vốn điều lệ thực góp của Công ty tăng lên là 91.591.252.374 đồng.

Ngày 17/03/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 65/2017/GCNCP-VSD với số lượng cổ phiếu đăng ký là 9.159.125 cổ phiếu.

Năm 2017, Công ty đổi tên từ Công ty Cổ phần Chuyên phát nhanh Bưu điện thành Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện - Công ty Cổ phần. Theo đó, ngày 09/11/2017 Công ty đã được Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0101826868 thay đổi lần thứ 7. Ngày 22/11/2017, VSD cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán thay đổi lần 1 số 65/2017/GCNCP-VSD-1, thay đổi thông tin về tên Công ty.

Công ty hoạt động kinh doanh chủ yếu trong lĩnh vực dịch vụ chuyên phát nhanh với mạng lưới giao dịch của Công ty rộng khắp 63 tỉnh thành (bao gồm giao dịch của chi nhánh và đại lý). Với hơn 6.000 bưu cục đã giúp cho việc nhận bưu gửi của khách hàng được nhanh chóng, tiện lợi hơn. Công ty có 04 trung tâm khai thác vùng tại Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Định cùng với đội ngũ vận chuyển gồm hàng trăm ô tô chuyên dụng và hàng nghìn ô tô của các đại lý tham gia vận chuyển bưu gửi. Bên cạnh đó Công ty triển khai thêm hoạt động đại lý cho các hãng, cho thuê văn phòng và dịch vụ vận tải.

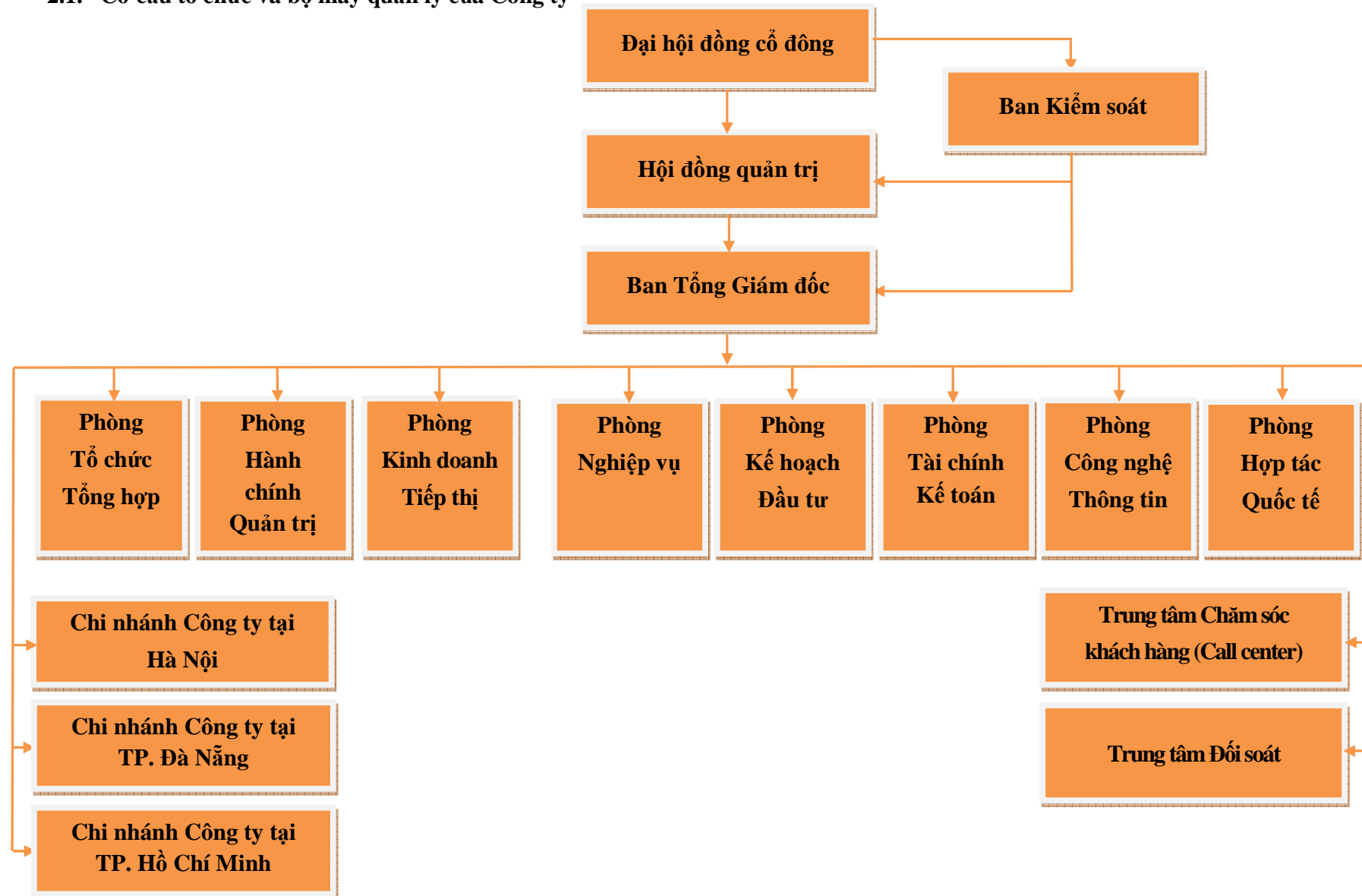
1.4. Quá trình tăng vốn của Công ty

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (đồng)	Vốn điều lệ sau phát hành (đồng)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Ban đầu	2009	70.000.000.000	69.909.810.138	Góp vốn thành lập Công ty	<ul style="list-style-type: none"> - Đề án thành lập Công ty Cổ phần Chuyên Phát nhanh Bưu Điện - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0103009824 do Sở KH & ĐT Thành phố Hà Nội cấp ngày 02/11/2005 - Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 ngày 04/12/2008
1	2013	21.681.442.236	91.591.252.374	Tăng vốn điều lệ Công ty từ Thuế TNDN miễn giảm các năm 2006, 2007	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2008 ngày 04/12/2008 - Nghị quyết ĐHĐCĐ số 09/NQ-ĐHĐCĐ ngày 07/11/2013 - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0101826868, thay đổi lần 4, do Sở KH & ĐT Thành phố Hà Nội cấp ngày 25/11/2013

Nguồn: Công ty

2. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty

2.1. Cơ cấu tổ chức và bộ máy quản lý của Công ty



2.2. Chức năng và nhiệm vụ

2.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết hoặc người được cổ đông có quyền biểu quyết ủy quyền, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông họp ít nhất mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định:

- Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển của Công ty, các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, thông qua các báo cáo của Ban kiểm soát, của Hội đồng quản trị và các Kiểm toán viên;
- Quyết định số lượng thành viên HĐQT, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty;
- Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định mức cổ tức hàng năm của từng loại cổ phần;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

2.2.2. Ban kiểm soát

BKS do ĐHCĐ bầu ra gồm 03 thành viên để thực hiện giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty, kiểm soát, giám sát (đặc biệt về tài chính), đảm bảo hoạt động Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết ĐHCĐ. Ban Kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ như sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ kế toán và báo cáo tài chính;
- Thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý của Công ty;
- Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết hoặc theo Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, theo yêu cầu của cổ đông, nhóm cổ đông;
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu giữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, các báo cáo khác của Công ty; tính trung thực, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Được quyền yêu cầu Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin, tài liệu và hoạt động kinh doanh của Công ty. Được thư ký Công ty cung cấp toàn bộ bản sao chụp các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các Biên bản họp Hội đồng quản trị vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị;
- Các chức năng nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ.

2.2.3. Hội đồng quản trị

HĐQT là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty, trừ những thẩm quyền thuộc ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị gồm 05 người, do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm. Vai trò của HĐQT là xác định các chiến lược, kế hoạch và các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được ĐHĐCĐ thông qua. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau:

- Quyết định chiến lược phát triển của Công ty;
- Quyết định kế hoạch và phát triển kinh doanh hàng năm;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị công nghệ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu hoặc giải thể Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư của Công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc thực hiện các thủ tục hỏi ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối, sử dụng lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm của Công ty trình ĐHĐCĐ;
- Các chức năng khác theo quy định của Pháp luật, Điều lệ.

2.2.4. Ban tổng giám đốc

Tổng giám đốc

Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

- Tổ chức điều hành, quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết của ĐHĐCĐ, Điều lệ Công ty và tuân thủ pháp luật;
- Báo cáo trước HĐQT về tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty, cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin, tài liệu về hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban Kiểm soát;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh quản lý trong Công ty, trừ những chức danh do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức;
- Đề xuất những biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý của Công ty;
- Thực hiện các nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua;
- Các trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, điều lệ, nghị quyết của HĐQT, quy chế của Công ty.

Phó tổng giám đốc

Phó Tổng Giám đốc là người giúp cho Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về các nhiệm vụ được phân công và giao quyền. Hiện tại Công ty có bốn Phó Tổng Giám đốc.

2.2.5. Các phòng ban chức năng

Phòng Kế hoạch Đầu tư

Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: Lập kế hoạch và thực hiện các công tác đầu tư, quản lý vật tư tiền vốn; tổ chức quản lý điều hành và hướng dẫn thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản của Công ty.

Phòng Hợp tác quốc tế

Là đơn vị có chức năng tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty quản lý, điều hành về các lĩnh vực: Hợp tác quốc tế, công tác đối ngoại với các đối tác nước ngoài, các hợp đồng hợp tác trực tiếp với nước ngoài.

Phòng Tài chính Kế toán

Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: Triển khai và thực hiện có hệ thống công tác quản lý tài chính, kế toán, thống kê của Công ty theo quy định của Luật Kế toán, Luật Thống kê và các quy định hiện hành của Nhà nước và của Công ty.

Phòng Tổ chức Tổng hợp

Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc thực hiện: quản lý, điều hành và thừa lệnh Tổng giám đốc điều hành trong các lĩnh vực hoạt động tổ chức, cán bộ, đào tạo, lao động, tiền lương, tổng hợp, thi đua, pháp chế, truyền thống, văn thư lưu trữ, bảo vệ chính trị nội bộ, chế độ bảo hộ lao động, quy định an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ và các chế độ chính sách cho người lao động của Công ty.

Phòng Hành chính Quản trị

Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Ban Tổng giám đốc thực hiện quản lý, điều hành và thừa lệnh của Tổng giám đốc điều hành trong các lĩnh vực hành chính, quản trị của khối cơ quan Công ty bao gồm các công tác lễ tân, phục vụ, hậu cần; quản lý, khai thác và bảo trì tài sản, trang bị; công tác quân sự, bảo vệ, phòng chống cháy nổ trên địa bàn; công tác an toàn, vệ sinh môi trường làm việc của Công ty.

Phòng Nghiệp vụ

Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: quản lý các vấn đề liên quan đến lĩnh vực thể lệ, nghiệp vụ trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Phòng Công nghệ thông tin

Là đơn vị chức năng tham mưu giúp Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc thực hiện: quản lý, triển khai, thực hiện một cách có hệ thống mạng máy tính và các ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trung tâm Call Center

Là đơn vị trực thuộc Công ty có chức năng nhiệm vụ là đầu mối để tiếp nhận và xử lý các thông tin qua hệ thống Tổng đài; Quản lý, lưu giữ và khai thác toàn bộ các EI của đơn vị phát chuyển sang; hàng tuần báo cáo các thông tin cần thiết cho Tổng Giám đốc Công ty và thông tin cho các đơn vị khác có liên quan để giải quyết công việc nhanh chóng, kịp thời; Thực hiện các yêu cầu khác của Tổng Giám đốc giao cho.

Trung tâm Đối soát

Là đơn vị trực thuộc Công ty có chức năng nhiệm vụ tham mưu, giúp việc, chịu trách nhiệm trước Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành lĩnh vực khai thác, đối soát dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế; đối soát hoạt động vận chuyển trên toàn mạng lưới của Công ty.

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh

Trụ sở chi nhánh: 36 Bis, Ba Vì, Phường 4, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4113020316 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. HCM cấp lần đầu ngày 30/11/2005; đăng ký thay đổi lần thứ 2 số 0101826868001 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. HCM cấp ngày 21/07/2015).

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh hoạt động dưới hình thức là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần. Nhiệm vụ cụ thể như sau;

- Tổ chức khai thác kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh trên địa bàn các tỉnh, thành phố từ Khánh Hòa, Lâm Đồng đến toàn bộ các tỉnh phía Nam (Khu vực 2);
- Thực hiện chấp nhận các sản phẩm chuyển phát nhanh quốc tế Công ty làm đại lý cho các Hãng nước ngoài và các dịch vụ khác theo quy định của Công ty;
- Khai thác các sản phẩm chuyển phát nhanh chiều đi, chiều đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 2 và quốc tế;
- Đóng chuyển túi gói các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực I cho Trung tâm khai thác vận chuyển tại Hà Nội và các sản phẩm đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 3 cho Chi nhánh Công ty tại Đà Nẵng bằng đường bay;
- Quản lý việc vận chuyển liên tỉnh các sản phẩm chuyển phát nhanh chiều đi, chiều đến khu vực 2 và quốc tế;
- Phát các sản phẩm chuyển phát nhanh trên địa bàn Tp. Hồ Chí Minh và quản lý, theo dõi việc phát các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc khu vực 2.

Chi nhánh Tp. Đà Nẵng

Trụ sở chi nhánh: Số 868 Nguyễn Hữu Thọ, quận Cẩm Lệ, Tp. Đà Nẵng.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh đăng ký lần đầu số 3213000813 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Đà Nẵng cấp ngày 28/11/2005; đăng ký sửa đổi lần thứ nhất ngày 24/11/2008; đăng ký sửa đổi lần thứ 2 số 0101826868-002 do Sở Kế hoạch & Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp ngày 14/03/2017;

Chi nhánh Tp. Đà Nẵng hoạt động dưới hình thức là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần. Nhiệm vụ cụ thể như sau:

- Tổ chức khai thác kinh doanh dịch vụ chuyển phát nhanh trên địa bàn các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực miền Trung – Tây Nguyên từ Quảng Trị đến Phú Yên và từ Gia Lai đến Đắk Lắk (Khu vực 3);
- Thực hiện chấp nhận các sản phẩm EMS, các dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế mà Công ty làm đại lý cho các hãng nước ngoài và các dịch vụ khác theo quy định của Công ty;
- Khai thác các sản phẩm chuyển phát nhanh chiều đi, chiều đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 3 và quốc tế;
- Đóng chuyển túi gói các sản phẩm chuyển phát nhanh đến các tỉnh, thành phố thuộc Khu vực 1 cho Trung tâm khai thác vận chuyển tại Hà Nội và các sản phẩm đến các tỉnh, thành phố thuộc khu vực 2 cho Chi nhánh công ty tại Tp. Hồ Chí Minh bằng đường bay;
- Quản lý việc vận chuyển liên tỉnh các sản phẩm chuyển phát nhanh các chiều đi, chiều đến khu vực 3 và quốc tế;

Chi nhánh Tp. Hà Nội

Năm 2017, Công ty đã thực hiện cơ cấu lại các Trung tâm tại Hà Nội thành Chi nhánh Tp. Hà Nội. Ngày 14/7/2017, Hội đồng quản trị Công ty đã ra quyết định về việc thành lập Chi nhánh Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần tại thành phố Hà Nội.

Trụ sở chi nhánh: Km số 1, đường Võ Văn Kiệt, xã Kim Chung, huyện Đông Anh, Tp. Hà Nội.

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh đăng ký lần đầu số 0101826868-005 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp ngày 25/07/2017.

Chi nhánh Tp. Hà Nội hoạt động dưới hình thức là đơn vị trực thuộc, hạch toán phụ thuộc Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần.

Ngành nghề và hoạt động chính của Chi nhánh Công ty tại Tp. Hà Nội như sau:

- Kinh doanh các dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế: Dịch vụ chuyển phát nhanh EMS, dịch vụ chuyển phát trong ngày, dịch vụ chuyển phát nhanh hàng nặng, hàng cồng kềnh và các sản phẩm khác.
- Kinh doanh dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, kho vận.
- Kinh doanh vật tư, thiết bị bưu chính viễn thông;
- Quản lý, vận hành, lắp đặt bảo dưỡng, sửa chữa và khai thác các thiết bị, phương tiện bưu chính viễn thông.
- Đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông.
- Sản phẩm dịch vụ chính: Kinh doanh các dịch vụ chuyển phát nhanh trong nước và quốc tế; kinh doanh dịch vụ vận chuyển, giao nhận hàng hóa, kho vận; cho thuê văn phòng; đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông

3.1 Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 21/11/2017

TT	Cổ đông	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	Địa chỉ	Số cổ phần (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ
1	Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam	Số 0102595740 do Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 11/10/2013	Số 5 Đường Phạm Hùng, xã Mỹ Đình, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	7.705.959	84,13%
2	Công ty cổ phần HACISCO	Số 0103000234 do Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 22/01/2001	Số 51 Vũ Trọng Phụng, P. Thanh Xuân Trung, Quận Thanh Xuân, Hà Nội	753.166	8,22%
	Tổng cộng			8.459.125	92,36%

Nguồn: Theo danh sách cổ đông Công ty tại ngày 22/11/2017

3.2 Danh sách cổ đông sáng lập

Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần chính thức đăng ký kinh doanh hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0103009824 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/11/2005, tính đến thời điểm hiện nay, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

3.3 Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 22/11/2017

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	879	9.159.125	91.591.252.374	100,00
1	Tổ chức	03	8.535.302	85.353.022.374	93,19
2	Cá nhân	876	623.823	6.238.230.000	6,81
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng	879	9.159.125	91.591.252.374	100,00

Nguồn: Theo danh sách cổ đông Công ty tại ngày 22/11/2017

4. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đại chúng, những công ty mà công ty đại chúng đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đại chúng.

4.1 Danh sách công ty mẹ

- Tên công ty: Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam
- Địa chỉ: Số 5 Đường Phạm Hùng, P. Mỹ Đình 2, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Giấy chứng nhận ĐKKD: Số 0102595740 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08/10/2010, cấp thay đổi lần thứ 02 ngày 11/10/2013.
- Vốn điều lệ đăng ký: 8.122.000.000.000 đồng (*Tám ngàn một trăm hai mươi hai tỷ đồng*)
- Vốn điều lệ thực góp: 8.122.000.000.000 đồng (*Tám ngàn một trăm hai mươi hai tỷ đồng*)
- Số vốn góp tại Công ty: 77.059.591.601 đồng tương ứng 84,13% vốn điều lệ.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - + Thiết lập, quản lý, khai thác và phát triển mạng bưu chính công cộng, cung cấp các dịch vụ bưu chính công ích theo chiến lược, quy hoạch, kế hoạch do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;
 - + Kinh doanh, cung cấp các dịch vụ bưu chính, phát hành báo chí, chuyển phát trong và ngoài nước;

4.2 Danh sách công ty con: Không có

4.3 Danh sách công ty liên kết: Không có

5. Hoạt động kinh doanh của Công ty

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty là dịch vụ chuyển phát nhanh (EMS). Cụ thể các dịch vụ chuyển phát nhanh của Công ty bao gồm:

- Dịch vụ chính
 - + **EMS trong nước:** bao gồm dịch vụ nhận gửi, vận chuyển và phát các loại thư từ, tài liệu, vật phẩm, hàng hóa theo chỉ tiêu thời gian được Công ty công bố trước. Hiện nay, dịch vụ EMS trong nước được cung cấp tại 63 tỉnh, thành phố trong nước, bao gồm 6000 bưu cục giao dịch.
 - + **EMS quốc tế:** bao gồm dịch vụ nhận gửi, vận chuyển và phát các loại thư từ, tài liệu, vật phẩm, hàng hóa theo chỉ tiêu thời gian được Công ty công bố trước. Phạm vi cung cấp dịch vụ của Công ty tới trên 100 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới.
 - + **EMS HSXT:** đây là loại hình dịch vụ chuyển phát nhanh hồ sơ xét tuyển trọn gói có sử dụng dịch vụ báo phát ghi số và chuyển tiền. Phạm vi cung cấp dịch vụ đối với các bưu cục có mở dịch vụ EMS.
 - + **EMS VISA đi Mỹ:** là dịch vụ chuyển phát nhanh hộ chiếu đã được dán visa hoặc hồ sơ xin gia hạn Visa đi Mỹ của công dân mang Quốc tịch Việt Nam do phòng Lãnh sự quán Hoa Kỳ tại Tp. Hà Nội hoặc Tp. Hồ Chí Minh

- + **EMS thỏa thuận trong nước:** là dịch vụ có giá cước kinh tế với chỉ tiêu thời gian toàn trình cộng thêm 02 ngày so với thời gian toàn trình của dịch vụ EMS trong nước. Áp dụng đối với bưu gửi chấp nhận tại khu vực này đến các khu vực khác, không áp dụng cho các bưu gửi trong cùng khu vực và với bưu gửi có khối lượng từ 05 kg trở lên. EMS thỏa thuận trong nước được cung cấp tại 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, bao gồm trên 6.000 Bưu cục giao dịch;
- + **EMS Hồ sơ và Hộ chiếu công vụ:** là dịch vụ khách hàng trên toàn quốc sẽ gửi hồ sơ xin cấp hộ chiếu ngoại giao, công vụ qua dịch vụ chuyển phát nhanh EMS đến Cục Lãnh sự tại Hà Nội và Sở ngoại vụ TP. Hồ Chí Minh. Sau khi có kết quả bưu điện sẽ trả hộ chiếu đến khách hàng bằng dịch vụ EMS. Đây là dịch vụ trọn gói, được ưu tiên trong suốt quá trình chấp nhận, khai thác và chuyển phát.
- Dịch vụ gia tăng
 - + **EMS hỏa tốc:** là dịch vụ chuyển phát nhanh có chất lượng cao, thời gian toàn trình được rút ngắn so với dịch vụ EMS trong nước. Dịch vụ được cung cấp tại địa bàn Thành phố Hà Nội , TP Hồ Chí Minh và TP Đà Nẵng.
 - + **EMS hẹn giờ:** là dịch vụ EMS hỏa tốc có xác định thời gian phát, khách hàng có thể yêu cầu phát bưu gửi trước thời gian công bố của dịch vụ EMS hỏa tốc. Dịch vụ EMS Hẹn giờ được cung cấp tại địa bàn Thành phố Hà Nội , TP Hồ Chí Minh và TP Đà Nẵng.
 - + **EMS phát ngày hôm sau (Dịch vụ EMS Next Day Delivery (EMS NDD)):** là dịch vụ chuyển phát bưu gửi EMS vào ngày hôm sau (sau ngày chấp nhận) giữa Việt Nam và Hong Kong. Các bưu gửi EMS NDD chấp nhận tại địa bàn TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh đi Hongkong (trừ các khu vực Lantau Island, Lama Island, Chengung Chau, PengChau). Áp dụng dịch vụ EMS NDD đối với các bưu gửi EMS là tài liệu và hàng hóa.
- Dịch vụ cộng thêm: nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, đến nay dịch vụ EMS đã phát triển nhiều dịch vụ cộng thêm được sử dụng với dịch vụ EMS trong nước như sau:
 - + **Dịch vụ phát tận tay:** người gửi yêu cầu phát đến tận tay cho người nhận có họ tên địa chỉ ghi trên bưu gửi. Không chấp nhận sử dụng dịch vụ phát tận tay trong các trường hợp người nhận là các đồng chí Lãnh đạo cao cấp của Đảng, chính quyền đoàn thể, các tổ chức doanh nghiệp, các địa chỉ là trường học.
 - + **Dịch vụ khai giá:** người gửi có thể sử dụng thêm khi ký gửi bưu gửi, bằng cách kê khai giá trị nội dung hàng gửi. Trong trường hợp bưu gửi bị mất mát, suy suyển người sử dụng dịch vụ được bồi thường theo giá trị bưu gửi.
 - + **Dịch vụ báo phát:** là dịch vụ mà người gửi yêu cầu được cung cấp bằng chứng phát bưu gửi có chữ ký của người nhận
 - + **Dịch vụ rút bưu gửi:** người gửi có thể rút bưu gửi tại bưu cục gốc nếu như thời gian từ lúc nhận gửi đến thời điểm khách hàng đề nghị rút bưu gửi chưa vượt chỉ tiêu thời gian toàn trình.

- + **Thay đổi họ tên, địa chỉ người nhận:** người gửi có thay đổi họ tên, địa chỉ người nhận bưu gửi tại bưu cục gốc nếu như thời gian từ lúc nhận gửi đến thời điểm khách hàng đề nghị thay đổi họ tên, địa chỉ người nhận chưa vượt quá chỉ tiêu thời gian toàn trình.
- + **Dịch vụ phát hàng thu tiền COD trong nước:** dịch vụ phát hàng thu tiền(COD) là dịch vụ đặc biệt mà người gửi có thể sử dụng kèm với dịch vụ EMS để ủy thác cho bưu điện thu hộ một khoản tiền của người nhận khi phát bưu gửi (hàng hóa) và chuyển trả khoản tiền đó cho người gửi.
- + **Dịch vụ nhận tại địa chỉ:** đây là dịch vụ mà người gửi yêu cầu doanh nghiệp cung cấp dịch vụ đến nhận bưu gửi tại địa điểm do người gửi đề nghị và phải trả một khoản tiền cước theo quy định .
- + **Dịch vụ thu cước ở người nhận (EMSC):** EMSC là dịch vụ mà người nhận ký hợp đồng với bưu điện để đảm bảo thanh toán toàn bộ cước phí đối với bưu gửi EMS gửi đến người nhận.
- + **Dịch vụ người nhận trả tiền (EMS PPA):** là dịch vụ mà người gửi ký hợp đồng với bưu điện để chỉ định cho bưu điện thu toàn bộ cước phí từ người nhận khi phát bưu gửi.
- + **Dịch vụ EMS kiểm đếm:** là dịch vụ mà bưu điện thực hiện việc kiểm đếm số lượng hàng hóa, sản phẩm chuyên phát theo từng sản phẩm hoặc từng mã sản phẩm từ khâu nhận đến khâu phát hàng theo sự ủy thác của người gửi hàng.

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	(%) Tăng giảm
1	Tổng tài sản	421.777	408.750	-3,09%
2	Vốn chủ sở hữu	169.766	179.001	5,44%
3	Doanh thu thuần	735.534	927.167	26,05%
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	28.305	37.179	31,35%
5	Lợi nhuận khác	758	621	-18,07%
6	Lợi nhuận trước thuế	29.063	37.800	30,06%
7	Lợi nhuận sau thuế	22.500	30.088	33,72%
8	Giá trị sổ sách	18.535	19.543	5,44%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty

7. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

❖ Vị thế của công ty trong ngành

Là một trong những doanh nghiệp trong nước tham gia vào lĩnh vực chuyên phát nhanh từ những ngày đầu, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần đã tạo được uy tín trên thị trường đồng thời nhận được sự hợp tác gắn bó lâu dài của nhiều khách hàng trong và ngoài nước.

Hiện nay, Công ty có quan hệ chặt chẽ và trở thành đối tác tin cậy với các hãng chuyên phát nhanh quốc tế hàng đầu trên thế giới như: UPS, USPS, JNE, ABC, ARMEX, CITYLINK, ...

Phương tiện vận chuyển đã trở thành phương tiện không thể thiếu đối với các công ty hoạt động trong lĩnh vực chuyên phát nhanh. Để đảm bảo các bưu gửi chuyên phát nhanh đến được tay địa chỉ người nhận một cách nhanh nhất, đúng thời gian đã cam kết với khách hàng, Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện đã lựa chọn những đối tác cung cấp dịch vụ về hàng không hàng đầu trên thế giới như Vietnam airline, Cathay Pacific, Singapore airline, Air France, Thai airway...

Với ưu thế thuận lợi là có sẵn cơ sở vật chất, mạng lưới bưu cục, chuyên phát rộng khắp trên toàn quốc, với đội ngũ cán bộ công nhân viên đông đảo cùng tác phong làm việc chuyên nghiệp, chất lượng sản phẩm dịch vụ tốt nên dịch vụ chuyên phát nhanh của Công ty được khách hàng tin tưởng và sử dụng rộng khắp.

Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần là một thành viên của Tổng Công ty Bưu Điện Việt Nam với tiềm lực tài chính vững mạnh và bề dày trong lĩnh vực Bưu chính nên hỗ trợ cho công ty rất nhiều trong hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh đó, với hệ thống quản trị và điều hành có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực bưu chính nói chung và chuyên phát nhanh nói riêng, đã góp phần tạo nên một sự khác biệt và nâng cao sức cạnh tranh của Công ty so với các doanh nghiệp trong cùng ngành. Tuy nhiên, dịch vụ chuyên phát nhanh hiện nay đang bị cạnh tranh gay gắt trên thị trường bởi nhiều công ty, hãng lớn nước ngoài. Do đó, Công ty phải nâng cao chất lượng dịch vụ, đẩy mạnh đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ, đầu tư nâng cấp trang thiết bị, công nghệ mới và cơ sở hạ tầng, đẩy mạnh hoạt động quảng cáo tiếp thị để nâng cao hơn nữa năng lực cạnh tranh của mình.

❖ Triển vọng phát triển của ngành

Cuộc sống hiện đại, với sự chạy đua về thời gian và đặt ra nhu cầu cập nhật thông tin và trao đổi hàng hoá một cách nhanh chóng đã tạo điều kiện thúc đẩy sự phát triển của dịch vụ bưu chính nói chung và dịch vụ chuyên phát nhanh nói riêng. Từ khi được cung cấp đến nay, dịch vụ chuyên phát nhanh ngày càng thu hút nhiều sự quan tâm chú ý của khách hàng và trở thành một nhu cầu thiết yếu đối với người sử dụng.

Với mạng lưới của dịch vụ phát triển rộng khắp, phổ cập đã giúp người dân có thể sử dụng thông tin, trao đổi với nhau mà không cần đi lại góp phần giảm thiểu chi phí, thời gian đồng thời đảm bảo được sự chính xác, an toàn, bảo mật của thông tin, hàng hóa. Vì vậy dịch vụ chuyên phát nhanh ngày càng được cá nhân, doanh nghiệp tin tưởng, sử dụng, và có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công trong hoạt động kinh doanh.

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam mở cửa và hội nhập kinh tế quốc tế mạnh mẽ, kinh tế thị trường phát triển, các mối quan hệ kinh tế, thương mại trong nước và quốc tế ngày càng

tăng nhanh và mở rộng nên nhu cầu về trao đổi thông tin, hàng hóa ngày càng lớn đặc biệt là dịch vụ chuyển phát nhanh các chứng từ, tài liệu, hàng hóa. Sự phát triển của khoa học công nghệ cũng như sự tăng trưởng kinh tế của đất nước dẫn tới yêu cầu sử dụng dịch vụ của khách hàng ngày càng tăng, nên chắc chắn nhu cầu xã hội đã không chỉ dừng ở các dịch vụ bưu chính truyền thống. Người tiêu dùng yêu cầu phải có các dịch vụ thuận tiện hơn, nhanh chóng, bảo đảm và chất lượng tốt hơn là cơ sở cho nhiều dịch vụ mới trong đó có dịch vụ chuyển phát nhanh phát triển. Như vậy có thể thấy rằng, dịch vụ chuyển phát nhanh đã trở thành một phần tất yếu đáp ứng nhu cầu ngày một gia tăng của xã hội. Với những ưu điểm và chất lượng dịch vụ tiếp tục được nâng cao, triển vọng phát triển của dịch vụ chuyển phát nhanh là rất lớn.

8. Chính sách đối với người lao động

- ❖ Tổng số lượng lao động của Công ty đến thời điểm 31/12/2016 là 1.302 người
- ❖ Cơ cấu trình độ lao động tại Công ty

TT	Tiêu chí	Số lượng	Tỷ trọng %
Theo trình độ			
1	Trên đại học	12	0,9%
2	Đại học và Cao đẳng	554	42,6%
3	Trung + Sơ cấp	736	56,5%
Tổng cộng		1.302	100%
Theo giới tính			
1	Nam	843	64,7%
2	Nữ	459	35,3%
Tổng cộng		1.302	100%

Nguồn: Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần

- ❖ Chính sách đối với người lao động
 - Công ty luôn quan tâm đến đời sống của người lao động, thực hiện đầy đủ về BHXH, BHYT, BHNT...khuyến khích người lao động học tập nâng cao trình độ chuyên môn, hiểu biết về xã hội, tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động thể thao, văn hóa văn nghệ....;
 - Công ty đã giải quyết việc làm cho lao động với mức thu nhập ổn định, thực hiện tốt các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động và đóng góp đáng kể vào ngân sách Nhà nước;
 - Chính sách đào tạo nguồn nhân lực: Với phương châm nhân lực là nguồn lực quan trọng nhất tạo nên thành công cho công ty, Công ty luôn chú trọng đến việc phát

triển nguồn nhân lực với các chính sách đào tạo, tuyển dụng người tài nhằm chọn được những cá nhân tốt nhất cũng như xây dựng được một tập thể vững mạnh. Khuyến khích việc tham gia học tập các lớp học, khóa học do các trường đào tạo;

- Tuyển dụng: Với hệ thống quy chế tuyển dụng được ban hành đã tạo ra khung cơ bản nhằm góp phần tuyển chọn những người thực sự có tài góp sức xây dựng doanh nghiệp;

Mức lương bình quân: 11,3 triệu đồng/người/tháng

9. Chính sách cổ tức

❖ Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.
- Tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng quản trị có thể tạm ứng cổ tức cho các cổ đông vào giữa năm nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty.

❖ Tình hình chi trả cổ tức tại Công ty trong năm 2015 và năm 2016 như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2015 (*)	Năm 2016 (**)
Tỷ lệ chi trả cổ tức (theo mệnh giá)	10 %	10 %
Hình thức thanh toán	Tiền mặt	Tiền mặt

Nguồn: Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần

(*) HDQT đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2015 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016; tỷ lệ 10% vốn điều lệ thực góp.

(**) Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 13/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/7/2017, tỷ lệ cổ tức chi trả cho năm 2016 là 10%. Ngày 8/12/2017, Công ty thực hiện chi trả cổ tức năm 2016.

10. Tình hình tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài Chính ban hành.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán: Việt Nam đồng.

❖ **Trích khấu hao tài sản cố định**

Tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định hữu hình, tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng. Khấu hao tài sản cố định được trích theo phương pháp đường thẳng với thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 30 năm
Máy móc, thiết bị	03 – 08 năm
Phương tiện vận tải	06 – 08 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 – 05 năm
Các tài sản khác	03 – 04 năm
Phần mềm quản lý	03 – 05 năm

❖ **Mức lương bình quân**

Mức lương bình quân của CBCNV Công ty trong năm 2016 là 11.300.000 đồng/người/tháng. Đây là mức lương có tính cạnh tranh tương đối cao so với các doanh nghiệp khác trong ngành.

❖ **Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Tính đến thời điểm 31/12/2016, việc thanh toán các khoản nợ đến hạn được thực hiện đúng hạn và đầy đủ, không có nợ quá hạn. Các khoản phải nộp được thực hiện theo đúng luật định.

❖ **Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước.

❖ **Trích lập các quỹ theo luật định**

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là công ty cổ phần, theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, mức trích lập hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị. Số dư các quỹ tại các thời điểm cuối năm tài chính cụ thể như sau:

Tình hình công nợ

▪ **Các khoản phải thu**

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	233.303	211.179
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	160.566	184.998
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	2.583	5.265
3	Phải thu ngắn hạn khác	70.573	20.997

4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(419)	(81)
II	Các khoản phải thu dài hạn	4.554	3.515
1	Phải thu dài hạn khác	4.554	3.515
Tổng phải thu		237.857	214.694

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty

Các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi tại thời điểm 31/12/2016 có giá trị gốc là 172.242.227 đồng, giá trị có thể thu hồi là 90.808.206 đồng.

▪ **Các khoản phải trả**

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
I	Nợ ngắn hạn	249.441	228.977
1	Phải trả người bán ngắn hạn	93.911	97.370
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	104	1.214
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	7.192	6.858
4	Phải trả người lao động	44.497	52.800
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	25.856	26.658
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	557	505
7	Phải trả ngắn hạn khác	59.439	21.896
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	17.885	21.676
II	Nợ dài hạn	2.570	772
1	Phải trả dài hạn khác	2.570	772
Tổng nợ		252.011	229.749

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty

▪ **Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu tài chính cơ bản	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tổng tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	lần	1,47	1,52
+ Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn- Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	lần	1,47	1,52

2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,60	0,56
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	1,48	1,28
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	vòng	691,45	827,22
+ Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	vòng	1,74	2,23
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3,06%	3,25%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	13,3%	17,25%
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5,3%	7,25%
+ Hệ số Lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	3,85%	4,01%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty

11. Tài sản

❖ Tài sản cố định của Công ty tại thời điểm 31/12/2016:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	Giá trị hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại	% Giá trị còn lại/Nguyên giá
I	Tài sản cố định hữu hình	100.146	64.703	35.443	35,39%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	37.004	23.852	13.152	35,54%
2	Máy móc, thiết bị	10.331	5.196	5.135	49,70%
3	Phương tiện vận tải	47.880	31.860	16.020	33,46%
4	Thiết bị dụng cụ quản lý	4.868	3.738	1.130	23,21%
5	Tài sản cố định khác	63	57	6	9,52%
II	Tài sản cố định vô hình	17.228	6.007	11.221	65,13%
1	Quyền sử dụng đất	11.231	10	11.221	99,90%
2	Phần mềm kế toán	5.848	5.848	0	0,00%
3	Tài sản cố định vô hình khác	149	149	0	0,00%
	Tổng cộng	117.374	70.710	46.664	39,76%

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty

Nguyên giá tài sản cố định cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 42.233.623.227 đồng.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình cuối năm đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng: 11.993.125.816 đồng.

Quyền sử dụng đất là giá trị của các Lô đất số 01-B4.2, 02-B4.2, 06-B4.2, 07-B4.2 với tổng diện tích là 1.700,4 m². Trong đó có 192,7 m² đất ở đã bị thu hồi để đầu tư xây dựng tuyến đường Nguyễn Tri Phương nối dài thuộc Khu dân cư Khuê Trung, Phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng và có thời hạn sử dụng đất lâu dài.

Quyền sử dụng đất tăng trong năm là giá trị của các lô đất số 15 khu B2-2 với diện tích 100 m² và lô đất số 16 khu B2-2 với diện tích 118,8 m² được mua với giá đền bù cho phần diện tích 192,7m² đất đã bị thu hồi nói trên và có thời hạn sử dụng đến ngày 29/03/2066.

❖ **Chi phí xây dựng cơ bản dở dang:**

DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Xây dựng cơ bản dở dang	5.582	4.874
Trung tâm điều hành khai thác dịch vụ chuyển phát nhanh tại huyện Đông Anh ^(*)	4.702	4.702
Chi phí mua quyền sử dụng đất	880	0
Dự án khác	0	172

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty

(*): Chi phí xây dựng cơ bản dở dang của Trung tâm điều hành khai thác dịch vụ chuyển phát nhanh tại huyện Đông Anh chủ yếu bao gồm các chi phí phát triển hạ tầng cho phần đất chưa được xây dựng tại lô đất này.

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

DVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017		Năm 2018	
			Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với kế hoạch năm 2017
1	Vốn điều lệ	91.591	91.591	0%	91.591	0%
2	Doanh thu thuần	927.167	1.165.000	25,65%	1.560.000	33,91%
3	Lợi nhuận trước thuế	37.800	50.000	32,37%	55.000	10%
4	Lợi nhuận sau thuế	30.088	40.000	32,94%	44.000	10%
5	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	3,25%	3,43%		2,82%	
6	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	32,85%	43,67%		48,04%	
7	Cổ tức	10%	10%		10%	

Nguồn: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 số 13/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/7/2017

Căn cứ để đạt được kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Công ty đã đưa ra các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cụ thể cho các năm tiếp theo như sau:

- Xây dựng và thống nhất mô hình, phương án kinh doanh cụ thể với Tổng công ty, phối hợp để triển khai trên toàn mạng lưới. Tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ kinh doanh tại các địa bàn trọng điểm. Tập trung tổ chức kinh doanh tại địa bàn Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đảm bảo khai thác tối đa tiềm năng và chiếm lĩnh thị phần của hai vùng thị trường này. Đẩy mạnh hoạt động phối hợp kinh doanh dịch vụ EMS với các Bưu điện tỉnh, thành phố đảm bảo tốc độ tăng trưởng dự kiến. Tăng cường hoạt động hỗ trợ bán hàng trực tiếp cho các Bưu điện tỉnh, thành phố có doanh thu dịch vụ chiếm tỷ trọng lớn, có tiềm năng phát triển.
- Tăng cường hoạt động kinh doanh trực tiếp tại Công ty. Mở rộng và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh tại Công ty cả về bề rộng và chiều sâu. Tập trung củng cố và đẩy mạnh dịch vụ EMS truyền thống, phát triển dịch vụ hậu cần thương mại điện tử. Từng bước đẩy mạnh việc cung cấp các giải pháp cho khách hàng, tạo nên thế mạnh cho dịch vụ.
- Cải tiến tổ chức, chất lượng dịch vụ, ban hành và giám sát chặt chẽ các quy định về thực hiện chất lượng dịch vụ & chất lượng phục vụ. Thực hiện đo kiểm KPI tại các đơn vị trực thuộc và đo kiểm KPI tại các bưu điện tỉnh/thành phố trên toàn mạng lưới. Cùng cố hoạt động bán hàng dịch vụ EMS Quốc tế đảm bảo đạt chỉ tiêu tăng trưởng đề ra; Đẩy mạnh công tác tăng cường chất lượng dịch vụ EMS trong nước và quốc tế.
- Căn cứ sản lượng thực tế và dự báo sản lượng trong tương lai để có cơ sở căn cứ chính xác với việc đề xuất mở rộng/tổ chức lại mặt bằng khai thác để tận dụng tối đa mặt bằng hiện có. Phối hợp để khai thác và phát huy hiệu quả mạng lưới của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. Từng bước thực hiện đầu tư mở rộng mặt bằng đảm bảo lưu thoát sản lượng hàng hóa khai thác hàng năm trung bình từ 35% đến 40%. Dự kiến đến năm 2020 có từ 4 đến 5 trung tâm (Hub) khai thác hàng hóa tại các TP lớn như Hà Nội, TP Hồ chí Minh, Cần Thơ, Đà Nẵng với diện tích từ 5.000 m² đến 10.000 m².
- Nghiên cứu việc tách khai thác liên tỉnh và nội tỉnh tại sân khai thác khác nhau để đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm và tận dụng được nguồn lực. Đẩy mạnh hình thức hợp tác với Bưu chính các nước, hợp tác với các doanh nghiệp chuyên phát nhanh quốc tế ngoài bưu chính, thiết lập đầu mối đại diện tại nước ngoài.
- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin thông qua việc cải tiến và nâng cao năng lực hệ thống công nghệ thông tin và các trang thiết bị kỹ thuật, công cụ mới cho phù hợp với yêu cầu phát triển của dịch vụ; mở rộng hệ thống phần mềm hỗ trợ cho dịch vụ Thương mại điện tử; nghiên cứu phát triển các giải pháp mới trên nền công nghệ tiên tiến giúp tăng cường chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của dịch vụ.
- Xây dựng mô hình tổ chức quản lý và sản xuất khoa học. Thiết lập mục tiêu và chỉ đạo thực thi các mục tiêu chiến lược của Công ty, chuyển đổi mô hình thành Tổng Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần nhằm chuẩn hóa mô hình tổ chức, chuyên nghiệp hóa trong công tác quản lý, điều hành, tập trung tối đa nguồn lực cho các hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2017, Công ty cơ cấu lại các Trung tâm và

quyết định thành lập Chi nhánh tại TP.Hà Nội, được phép hoạt động, sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh được ghi trong Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty và các ngành nghề khác khi được Công ty cho phép và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Tiếp tục cải tiến, hoàn thiện hệ thống cơ chế kế hoạch, lao động tiền lương và các cơ chế khác để tạo động lực phát triển cho các đơn vị, tập thể và cá nhân người lao động, tạo sức mạnh nội lực trong triển khai các mục tiêu, nhiệm vụ và kế hoạch công tác, đồng thời nâng cao hiệu quả vận dụng cơ chế khoán doanh số với người lao động. Theo dõi, đánh giá trong điều hành chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ trọng tâm để tháo gỡ vướng mắc, thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty và trên mạng lưới theo kế hoạch kinh doanh.
- Thực hiện chuyên nghiệp và tập trung hóa công tác chăm sóc khách hàng và giải quyết khiếu nại của dịch vụ EMS trên toàn mạng lưới.
- Xây dựng và phát triển thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp của Công ty trong tổng thể kết cấu thương hiệu và văn hóa doanh nghiệp Bưu Điện Việt Nam.
- Theo số liệu tài chính của Công ty, 11 tháng đầu năm 2017 doanh thu Công ty là 1.115 tỷ đồng đạt 95,73% so với kế hoạch; lợi nhuận trước thuế toàn Công ty đạt 50,799 tỷ đồng đạt 101,6% so với kế hoạch.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng (thông tin về trái phiếu chuyển đổi, cam kết bảo lãnh, cam kết vay, cho vay...)

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển kinh doanh

Để tạo nền tảng phát triển bền vững, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp. Nâng cao năng lực quản trị trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc cũng như các đơn vị chức năng qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống các quy chế, quy định nội bộ của Công ty.

Hướng tới mục tiêu phục vụ khách hàng ngày càng tốt hơn, Công ty chủ động đổi mới quản lý, tập trung đầu tư cải tiến và nâng cao chất lượng dịch vụ đáp ứng các yêu cầu của khách hàng đối với dịch vụ trong nước và quốc tế. Bên cạnh đó Công ty tiếp tục đẩy mạnh hợp tác và đổi mới quan hệ kinh doanh trên toàn mạng lưới, rà soát và chuẩn hóa hoạt động phối hợp điều hành kinh doanh dịch vụ EMS và hợp đồng đại lý giữa Công ty và Tổng công ty, triển khai các cơ chế hỗ trợ bổ sung đối với các Bưu điện tỉnh, Thành phố trong hoạt động kinh doanh để khai thác tối đa tiềm năng các thị trường trọng điểm.

Cùng với việc cải tiến sản phẩm dịch vụ nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, Công ty đẩy mạnh xây dựng và triển khai hệ thống nhận diện thương hiệu phù hợp và tương thích với hệ thống nhận diện thương hiệu của VIETNAM POST.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

❖ Danh sách Hội đồng quản trị

1	Bà Chu Thị Lan Hương	Chủ tịch HĐQT (Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành)
2	Ông Lê Quốc Anh	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
3	Bà Hà Thị Hòa	Thành viên Hội đồng quản trị điều hành
4	Ông Đinh Tiến Vịnh	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành
5	Ông Nguyễn Hồng Long	Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành

❖ Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị

▪ Bà Chu Thị Lan Hương – Chủ tịch HĐQT

Số CMND	011420155 cấp ngày 29/12/2010 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	11/01/1970
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 19, tổ 102 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + 10/5/1993 - 31/12/2007: Chuyên viên, Ban Bưu chính - Phát hành Báo chí, Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam + 01/01/2008 - 30/11/2008: Chuyên viên, Phó Trưởng ban, Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Khối Văn phòng, Cơ quan Tổng Công ty BĐVN + 01/12/2008 - 11/07/2012: Chuyên viên chính, Phó Trưởng ban, Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Khối Văn phòng, Cơ quan Tổng Công ty BĐVN + 12/07/2012 - 03/04/2015: Chuyên viên chính, Trưởng ban, Ban Dịch vụ Tài chính Bưu chính, Khối Văn phòng, Cơ quan Tổng Công ty BĐVN + 4/4/2015 - nay: Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu Điện Việt Nam + 18/7/2015 – nay: Thành viên HĐQT – Công ty cổ

	phần Truyền thông và Quảng cáo Bưu chính
	+ 6/1/2016 – nay: Thành viên HĐQT – Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt
	+ Từ tháng 07/2017 đến nay: Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Chủ tịch HĐQT
Chức vụ tại các tổ chức khác	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Bưu Điện Việt Nam Thành viên HĐQT – Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt Thành viên HĐQT – Công ty cổ phần Truyền thông và Quảng cáo Bưu chính.
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu Sở hữu đại diện: Đại diện cho Tổng công ty Bưu Điện Việt Nam 2.577.910 cổ phiếu, chiếm 28,15% vốn điều lệ.
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không
▪ Bà Hà Thị Hòa – Thành viên HĐQT	
Số CMND	012922228 cấp ngày 11/8/2010 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/4/1973
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Tập thể Bưu điện, Thổ Quan, Khâm Thiên, Đống Đa HN
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 8/1995 – 02/1997: Công ty Bưu chính PHBC – Bưu điện TP Hà Nội. + Từ 02/1997 – 10/2004: Ban Giá cước Tiếp thị - Tổng Công ty Bưu chính viễn thông Việt Nam. + Từ 10/2004 – 12/2007: Ban Đề án đổi mới – Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam. + Từ 01/2008 – 04/2008: Phó Trưởng ban KHĐT – Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam. + Từ 04/2008 – 12/2013: Phó Trưởng ban Dịch vụ Bưu

	chính – Tổng Công ty Bưu chính Việt Nam.
	+ Từ tháng 12/2013 đến nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Chuyên phát nhanh Bưu Điện.
	+ Từ tháng 06/2016 đến nay: Thành viên HĐQT Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty Cổ phần.
Chức vụ hiện nay ở công ty	Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu Sở hữu đại diện: Đại diện cho Tổng công ty Bưu điện Việt Nam 728.050 cổ phần, chiếm 7,95% vốn điều lệ.
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không
▪ Ông Đinh Tiến Vịnh - Thành viên HĐQT	
Số CMND	111403936 cấp ngày 07/4/2010 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày sinh	09/9/1975
Nơi sinh	Phú Xuyên, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	86 Trần Phú, Hà Đông, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 1997 – 2003: Kỹ sư, chủ nhiệm công trình, Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện + Từ 2003 – 2006: Giám đốc Xí nghiệp xây lắp Bưu điện Hà Nội, Công ty Cổ phần xây lắp Bưu điện + Từ 2006 – 2010: Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Cổ phần xây lắp Bưu điện + Từ 2010 – nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Cổ phần xây lắp Bưu điện (Công ty Cổ phần Hacisco) + Từ tháng 07/2012 đến nay: Thành viên HĐQT Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Thành viên HĐQT

Chức vụ tại các tổ chức khác Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Hacisco

Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
Sở hữu đại diện: Đại diện cho Công ty Cổ phần Hacisco 753.167 cổ phiếu, chiếm 8,22% vốn điều lệ.

Các khoản nợ với Công ty Không

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Quyền lợi mâu thuẫn Không

Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty Không

▪ **Ông Lê Quốc Anh - Thành viên HĐQT**

Số CMND 011641866 cấp ngày 12/4/1999 tại CA Hà Nội

Giới tính Nam

Ngày sinh 02/01/1974

Nơi sinh Hà Tĩnh

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú Nhà B14, khu tập thể Ngọc Khánh, Ba Đình, Hà Nội

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Cử nhân Tài chính Ngân hàng

Quá trình công tác

- + Từ 1/1996 – 10/1999: Chuyên viên Trung tâm chuyển tiền, Công ty Bưu chính liên tỉnh và Quốc tế.
- + Tháng 11/1999 – 11/2003: Chuyên viên Văn phòng TCT BCVT Việt Nam, Trợ lý Phó Tổng Giám đốc
- + 12/2003 – 4/2005: Phó Trưởng Ban Posnet, Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- + 5/2005 – 12/2007: Phó Trưởng Ban BC-PHBC, Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam
- + 01/2008– 6/2012: Trưởng Ban Dịch vụ tài chính Bưu chính Tổng công ty Bưu Điện Việt nam
- + 6/2012 – Nay: Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần

Chức vụ hiện nay ở công ty Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc

Chức vụ tại các tổ chức khác Không

Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017: Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu
Sở hữu đại diện: Đại diện cho Tổng công ty Bưu điện Việt Nam 2.200.000 cổ phiếu, chiếm 24,02% vốn điều lệ.

Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

▪ **Ông Nguyễn Hồng Long - Thành viên HĐQT**

Số CMND	0011905115 cấp ngày 23/04/2012 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày sinh	21/11/1975
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Nhà 41, Ngõ 61, Phạm Tuấn Tài, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + 1997 - 2007: Cán bộ Văn phòng Tập đoàn Shell tại Việt Nam. + 2007 - 2011: Giám đốc, Công ty CP Viễn thông Phú Thái, Công ty Cổ phần Tập đoàn Phú Thái. + 01/10/2015 - 25/03/2016: Chuyên viên, Văn phòng Tổng Công ty, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam. + 26/03/2016 - 31/05/2017: Phó Trưởng ban, Ban Dịch vụ Bưu chính, Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam. + 01/06/2017- nay: Phó Trưởng ban Dịch vụ Bưu chính, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam + Từ tháng 07/2017 đến nay: Thành viên HĐQT Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Thành viên HĐQT
Chức vụ tại các tổ chức khác	Phó Trưởng ban Dịch vụ Bưu chính, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	<p>Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu</p> <p>Sở hữu đại diện: Đại diện cho Tổng công ty Bưu Điện Việt Nam 2.200.000 cổ phiếu, chiếm 24,02% vốn điều lệ.</p>
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

2. Ban kiểm soát

❖ Danh sách Ban Kiểm soát

1	Bà Vũ Thị Huệ	: Trưởng Ban Kiểm soát
2	Bà Trần Thanh Hà	: Thành viên
3	Ông Phạm Tất Thành	: Thành viên

❖ Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát

▪ Bà Vũ Thị Huệ – Trưởng Ban Kiểm soát

Số CMND/CCCD	030175002040 cấp ngày 21/10/2016 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	16/8/1975
Nơi sinh	Hồng Phong, Ninh Giang, Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 6/1996 – 4/2005: Chuyên viên kế toán Bưu Điện Từ Liêm – Bưu Điện TP Hà Nội + Tháng 5/2005 – 3/2007: Phó Kế toán trưởng Bưu Điện Từ Liêm – Bưu Điện TP Hà Nội + 4/2007 – 12/2009: Kế toán trưởng, Bưu Điện Từ Liêm – Bưu Điện TP Hà Nội + 1/2010 – 6/2014: Phó phòng kế toán Bưu Điện Trung Tâm 8 – Bưu Điện TP Hà Nội + 7/2014 – 3/2015: Phó phụ trách phòng kế toán Bưu Điện Trung Tâm 8 – Bưu Điện TP Hà Nội + 4/2015 – 6/2015: Phó phòng kế toán Bưu Điện Trung Tâm 2 – Bưu Điện TP Hà Nội + 7/2015 – Nay: Trưởng ban kiểm soát chuyên trách, Ban Kiểm soát Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Trưởng Ban Kiểm soát
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu

Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

▪ **Bà Trần Thanh Hà – Thành viên Ban kiểm soát**

Số Hộ chiếu	B2898117 cấp ngày 16/03/2009 Nơi cấp: Cục Quản lý xuất nhập cảnh
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	22/1/1982
Nơi sinh	Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sĩ kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 2004 – 2008: Chuyên viên phòng kế toán Công ty VPS. + 2008– nay Chuyên viên Ban Tài Chính Kế toán, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam + 7/2015 - nay: Thành viên Ban kiểm soát Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu Điện – Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ tại các tổ chức khác	Chuyên viên Ban tài chính kế toán ,Tổng công ty Bưu điện Việt Nam
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 0 cổ phiếu Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

▪ Ông Phạm Tất Thành – Thành viên Ban kiểm soát

Số CMND	135552644 cấp ngày 08/1/2008 tại CA Vĩnh Phúc
Giới tính	Nam
Ngày sinh	29/12/1974
Nơi sinh	Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số 72, Tổ 13, Phường Trung Trắc, Phúc Yên, Vĩnh Phúc
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 11/1998 – 8/2002: Chuyên viên kế toán, Bưu điện Gia Lâm, Bưu điện Hà Nội + 9/2002 -12/2002: Phó Phòng Kế toán, Trung tâm Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội + 1/2003 -3/2004: Phó Phòng Kế toán, Công ty Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội + 4/2004 -12/2005: Phụ trách Phòng Kế toán, Công ty Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội + 1/2006 -4/2006: Phụ trách Phòng Tài chính Kế toán, Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần + 5/2006 -8/2006: Phó Phòng Tài chính Kế toán, Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần + 9/2006 – Nay: Kiểm soát viên chuyên trách, Ban Kiểm soát Tổng Công ty Chuyển phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Thành viên Ban Kiểm soát
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 595 cổ phần chiếm 0,01% vốn điều lệ Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

3. Ban điều hành

❖ Danh sách Ban Điều hành

Ông Lê Quốc Anh	Tổng Giám đốc
Bà Hà Thị Hòa	Phó Tổng Giám đốc
Ông Đặng Văn Công	Phó Tổng Giám đốc
Ông Trần Anh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc
Bà Vũ Thị Mai Hồng	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm	Kế Toán Trưởng

❖ Sơ yếu lý lịch thành viên Ban điều hành

- Ông Lê Quốc Anh – Tổng Giám đốc (như đã được nêu tại mục 1. Hội đồng quản trị)
- Bà Hà Thị Hòa – Phó Tổng Giám đốc (như đã được nêu tại mục 1. Hội đồng quản trị)
- Ông Đặng Văn Công – Phó Tổng Giám đốc

Số CMND 250262201 cấp ngày 01/03/2006 tại CA Lâm Đồng

Giới tính Nam

Ngày sinh 16/09/1960

Nơi sinh Hà Tĩnh

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú 904 Lô C, Chung cư Bưu Điện, số 354/15, phường 14, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Thạc sỹ kinh tế

Quá trình công tác

- + 1983-1996: Chuyên viên phòng TCCB và LD, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng
- + 1996-1997: Trưởng phòng TCCB và LD, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng;
- + 1997-1999: Giám đốc công ty BC-PHBC, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng;
- + 1999-2002: Giám đốc công ty BC-PHBC kiêm Giám đốc Trung tâm Tin học, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng;
- + 2002-2006: Giám đốc Bưu Điện thành phố Đà Lạt, Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng;
- + 2006-2007: Phó Giám đốc Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng, Tập đoàn Bưu Chính Viễn thông;
- + 2007-2013: Phó Giám đốc Bưu Điện Tỉnh Lâm Đồng, Tổng công ty Bưu Điện Việt Nam
- + 2013-Nay: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Chuyên

	phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần
Chức vụ hiện nay ở công ty	Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu	Không
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

▪ **Ông Trần Anh Tuấn – Phó Tổng Giám đốc**

Số CMND	012564444 cấp ngày 14/03/2012 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày sinh	04/09/1973
Nơi sinh	Xã Long Xuyên, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	F 220 A4 TT Nam Thành Công, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Luật
Quá trình công tác	<ul style="list-style-type: none"> + Từ 12/1998 - 12/2002: Chuyên viên Tổ Kế hoạch, vật tư - Kinh doanh tiếp thị - Trung tâm CPN - Bưu điện TP Hà Nội. + Từ 12/2002 - 12/2005: Chuyên viên phòng Kinh doanh tiếp thị, Công ty Chuyên phát nhanh, Bưu điện TP Hà Nội. + Từ 01/2006 - 7/2007: Chuyên viên phòng Kế hoạch Đầu tư, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần. + Từ 8/2007 - 2/2008: Phó Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần. + Từ 3/2008 - 11/2012: Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần. + Từ 10/2010 - 6/2012: Thư ký Hội đồng quản trị, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công

	ty Cổ phần.
	+ Từ 11/2012 – 07/2017: Trưởng phòng Kế hoạch Đầu tư, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần.
	+ Thư ký Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2012 – 2017
	+ Từ 08/2017 – nay: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty tại thành phố Hà Nội.
Chức vụ hiện nay ở công ty	Phó Tổng giám đốc
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 2.927 cổ phần chiếm 0,03% vốn điều lệ Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không
▪ Bà Vũ Thị Mai Hồng – Phó Tổng Giám đốc	
Số CMND	012576010 cấp ngày 16/12/2002 tại CA Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày sinh	15/9/1974
Nơi sinh	Nam Định
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Địa chỉ thường trú	Số nhà 16 B1 Tập thể Quân đội, ngõ 217 Phố Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội
Trình độ văn hóa	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	+ Từ 12/1996 – 3/1997: Nhân viên tiếp thị, Công ty Bưu chính Phát hành Báo chí, Bưu điện Hà Nội + 4/1997 -5/1999: Chuyên viên kế toán, Trung tâm Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội + 6/1999 – 11/2003: Chuyên viên phòng TC-KTTK, Bưu điện Hà Nội + 12/2003 -6/2006: Trưởng phòng Kinh doanh tiếp thị, Công ty Chuyển phát nhanh, Bưu điện Hà Nội

- + 6/2006- 7/2007: Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần
- + 8/2007 –2/2008: Trưởng phòng TCKT, Phụ trách công tác Kế toán trưởng, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần
- + 3/2008 – 7/2017: Trưởng phòng TCKT, Kế toán trưởng Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần
- + 8/2017 – nay: Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần

Chức vụ hiện nay ở Công ty Phó Tổng giám đốc

Chức vụ tại các tổ chức khác Không

Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017: Sở hữu cá nhân: 3.536 cổ phần chiếm 0,04% vốn điều lệ
Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu

Các khoản nợ với Công ty Không

Hành vi vi phạm pháp luật Không

Quyền lợi mâu thuẫn Không

Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty Không

▪ **Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kế toán trưởng**

Số CMND 001181004183 cấp ngày 17/10/2014 tại CA Hà Nội

Giới tính Nữ

Ngày sinh 30/12/1981

Nơi sinh Xã Quảng Oai, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Địa chỉ thường trú Nhà 4, Ngõ 15, Ngách 38, Phương Mai, HN

Trình độ văn hóa 12/12

Trình độ chuyên môn Cử nhân kinh tế

- Quá trình công tác
- + 12/2004 – 06/2005: Chuyên viên tập sự phòng Kế toán – Thống kê – Tài chính, Công ty Bưu chính liên tỉnh và quốc tế
 - + 07/2005 – 12/2005: Chuyên viên phòng Kế toán – Thống kê – Tài chính, Công ty Bưu chính liên tỉnh và quốc tế.
 - + 01/2006 – 11/2012: Chuyên viên phòng Tài chính kế toán, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện -

	Công ty Cổ phần.
	+ 12/2012 – 07/2017: Phó phòng Tài chính kế toán, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần.
	+ 08/2017 – nay: Kế toán trưởng, Tổng Công ty Chuyên phát nhanh Bưu điện - Công ty Cổ phần.
Chức vụ hiện nay ở Công ty	Kế toán trưởng
Chức vụ tại các tổ chức khác	Không
Số lượng cổ phần sở hữu đến ngày 01/08/2017:	Sở hữu cá nhân: 239 cổ phần chiếm 0,003% vốn điều lệ Sở hữu đại diện: 0 cổ phiếu
Các khoản nợ với Công ty	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn	Không
Những đối tượng liên quan có sở hữu cổ phần của Công ty	Không

4. Kế hoạch tăng cường quản trị Công ty

Công ty tuân thủ đầy đủ quy định về công bố thông tin và quản trị công ty đại chúng, đồng thời luôn chú trọng việc tăng cường quản trị Công ty theo Luật doanh nghiệp và Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ban hành ngày 06/06/2017 về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

Trong các năm tới, nhằm từng bước nâng cao hiệu quả công tác quản trị, Công ty sẽ rà soát, xây dựng mới và hoàn chỉnh các quy chế, quy định mới làm cơ sở chi phối các hoạt động thường xuyên của Công ty, cụ thể như sau:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần
- Quy chế nội bộ về quản trị
- Các Quy chế và quy định nội bộ khác

Trường hợp Thành viên HĐQT, Thành viên BKS chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn, trong thời gian tới Công ty cam kết thực hiện kiện toàn lại theo quy định.

III. PHỤ LỤC

Phụ lục I: Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh

Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016

Hà Nội, ngày 22 tháng 12 năm 2017

TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

TỔNG GIÁM ĐỐC

TỔNG CÔNG TY CHUYÊN PHÁT NHANH BƯU ĐIỆN - CÔNG TY CỔ PHẦN



Le Quoc Anh
Lê Quốc Anh

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

CHỦ TỊCH HĐQT KIỂM TÓNG GIÁM ĐỐC



Vu Hong Son
Vũ Hồng Sơn